1. **Học phần:** **KINH DOANH QUỐC TẾ (INTERNATIONAL BUSINESS)**
2. **Mã học phần:** **IBS2001**
3. **Ngành:** **Marketing**
4. **Khối lượng học tập:** 3 tín chỉ.
5. **Trình độ:** Đại học.
6. **Học phần điều kiện học trước:** MGT2002 Nhập môn Kinh doanh
7. **Mục đích học phần**

Các nhà quản lý và doanh nghiệp khi kinh doanh quốc tế sẽ đối mặt với sự khác biệt về kinh tế chính trị và văn hóa. Ngoài ra, hoạt động kinh doanh quốc tế sẽ đối mặt với chính sách phân biệt đối xử giữa doanh nghiệp trong nước và doanh nghiệp nước ngoài của nước sở tại trong thương mại và đầu tư. Môn học này sẽ giúp người học kiến thức về sự khác biệt giữa các quốc gia, động cơ và nội dung của các chính sách thương mại và đầu tư quốc tế và cách thức mà các doanh nghiệp giải quyết các cơ hội và thách thức này.

8. **Chuẩn đầu ra học phần (CLO)**

TT	Mã CĐR của học phần	Tên chuẩn đầu ra
1	CLO1	Giải thích động cơ và xu hướng toàn cầu hóa và ảnh hưởng của toàn cầu hóa đến kinh doanh quốc tế
2	CLO2	Đánh giá tác động của sự khác biệt về kinh tế chính trị và văn hóa đến mức độ phát triển kinh tế của các quốc gia và đến hoạt động kinh doanh quốc tế
3	CLO3	Phân tích quan điểm và chính sách của chính phủ trong thương mại và đầu tư quốc tế.
4	CLO4	Có kỹ năng làm việc theo nhóm

Ma trận quan hệ chuẩn đầu ra học phần và chuẩn đầu ra chương trình

CĐR học phần/ CĐR chương trình	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9	PLO10	PLO11	PLO12
CLO1			x									
CLO2			x									
CLO3			x						x			

CLO4		x										
Tổng hợp theo HP		U	T						U			

Chú thích:

- **Introduce:** Chuẩn đầu ra chương trình (PLO) không nhất thiết phải được chuyển tải thành chuẩn đầu ra học phần (CLO) (nội dung "Introduce" gắn với chuẩn đầu ra chương trình không cần thể hiện trong chuẩn đầu ra học phần), có hoạt động giới thiệu sơ bộ, không có hoạt động kiểm tra, đánh giá trong học phần đó.
- **Teach:** PLO phải được chuyển tải thành CLO (nội dung Teach phải được thể hiện rõ trong CLO môn học), có hoạt động giảng dạy chính khóa, có hoạt động kiểm tra, đánh giá.
- **Utilize:** không nhất thiết PLO phải được chuyển tải thành CLO, không có hoạt động giảng dạy, sinh viên chỉ sử dụng những kiến thức, kỹ năng đã có ở môn học trước đó để học và/ hoặc đánh giá ở môn hiện tại.

9. Nhiệm vụ của sinh viên

- Tuân thủ chính xác kế hoạch học tập do giảng viên công bố trên lớp;

- Đọc các tài liệu do giảng viên yêu cầu trước khi đến lớp; tích cực tham gia các hoạt động trong giờ học;

- Thực hiện các bài tập cá nhân do giảng viên yêu cầu; tham gia các bài tập nhóm và hoạt động thuyết trình tại lớp;

- Thi giữa kỳ và kết thúc học phần theo kế hoạch của bộ phận Khảo thí công bố.

10. Tài liệu học tập

10.1. Giáo trình

- *Global Business Today***,** Charles W. L. Hill, McGraw-Hill Irwin (2014)
- Introduction to Global Business: Understanding the International Environment & Global Business Functions, Gaspar/Kolari/Hise/Bierman/Smith, (2014).

10.2. Tài liệu tham khảo:

- Doing Business 2013, 2014 World Bank and International Finance Corporation publication, 2014, 2015
- Foreign Direct Investment in South Asia: Policy, Impact, Determinants and Challenges, Sahoo, (2013).
- International Trade (Routledge Revivals): An Application of Economic Theory, J. A. Hobson, (2014).

11. Thang điểm: Theo thang điểm tín chỉ.

12. Nội dung chi tiết học phần

		Chương 1
		TOÀN CẦU HÓA VÀ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH QUỐC TẾ
1.1.		**Toàn cầu hóa**
	1.1.1	Quan niệm về toàn cầu hóa
	1.1.2	Nhân tố thúc đẩy toàn cầu hóa
	1.1.3	Những đặc điểm trong bức tranh toàn cầu hóa hiện nay
1.2.		**Động lực của toàn cầu hóa**
	1.2.1	Cắt giảm các rào cản thương mại
	1.2.2	Vai trò của sự thay đổi công nghệ
1.3.		**Biến đổi về nhân khẩu học của kinh tế toàn cầu**
1.4		**Các tranh luận về toàn cầu hóa**
		Tài liệu học tập
	TL1.	Đọc chương 1, giáo trình *Global Business Today; Charles W. L. Hill; McGraw-Hill, Seven Edition*

		Chương 2
		SỰ KHÁC BIỆT KINH TẾ CHÍNH TRỊ GIỮA CÁC QUỐC GIA
2.1.		**Hệ thống chính trị, kinh tế và pháp lý**
	2.1.1	Hệ thống chính trị
	2.1.2	Hệ thống kinh tế
	2.1.3	Hệ thống pháp lý
2.2.		**Sự khác biệt về mức phát triển kinh tế giữa các quốc gia**
	2.2.1	Sự khác biệt về mức độ phát triển giữa các quốc gia
	2.2.2	Các quan điểm rộng hơn về sự phát triển
2.3		**Xu hướng phát triển: Các nước mới nổi và các nền kinh tế đang chuyển đổi**

		Tài liệu học tập
	TL1.	Đọc chương 2, giáo trình *Global Business Today; Charles W. L. Hill; McGraw-Hill, Seven Edition*
	TL2.	Đọc Doing Business 2014 (cập nhật hàng năm)
	TL3	Tình huống được cung cấp bởi giáo viên

		Chương 3
		SỰ KHÁC BIỆT VĂN HOÁ GIỮA CÁC QUỐC GIA VÀ VĂN HOÁ DOANH NGHIỆP
3.1.		**Khái niệm về văn hóa và các thành tố của văn hoá**
3.2		**Các yếu tố ảnh hưởng văn hoá**
	3.2.1	Cấu trúc xã hội
	3.2.2	Tôn giáo và hệ thống đạo đức
	3.2.3	Ngôn ngữ
	3.2.4	Giáo dục
3.3.		**Các nghiên cứu chính về văn hoá các quốc gia trên thế giới**
3.4		**Ý nghĩa của sự khác biệt văn hoá giữa các quốc gia đối với công ty kinh doanh quốc tế**
		Tài liệu học tập
	TL1.	Đọc chương 3, giáo trình *Global Business Today; Charles W. L. Hill; McGraw-Hill, Seven Edition*
	TL2	Tình huống được cung cấp bởi giáo viên

		Chương 4
		VAI TRÒ CỦA CHÍNH PHỦ TRONG THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ
4.1.		**Khái niệm thương mại quốc tế và tình hình thương mại quốc tế**
4.2		**Kinh tế chính trị của thương mại quốc tế**

	4.2.1	Nguyên nhân của sự can thiệp của chính phủ đến thương mại quốc tế
	4.2.2	Các công cụ can thiệp của chính phủ
		a. Thuế xuất nhập khẩu
		b. Trợ cấp
		c. Hạn ngạch
		d.Yêu cầu về hàm lượng địa phương
..	..	e. Chính sách hành chính
		Tài liệu học tập
	TL1.	Đọc chương 6, giáo trình *Global Business Today; Charles W. L. Hill; McGraw-Hill, Seven Edition*
	TL2	Tình huống được cung cấp bởi giáo viên

		Chương 5
		ĐẦU TƯ TRỰC TIẾP NƯỚC NGOÀI VÀ VAI TRÒ CỦA CHÍNH PHỦ TRONG ĐẦU TƯ TRỰC TIẾP NƯỚC NGOÀI
5.1.		**Giới thiệu đầu tư nước ngoài**
5.2.		**Tình hình đầu tư trực tiếp nước ngoài**
	5.2.1	Xu hướng đầu tư nước ngoài
	5.2.2	Nguồn và điểm đến đầu tư nước ngoài
5.3.		**Lợi ích và bất lợi của đầu tư trực tiếp nước ngoài**
	5.3.1	Đối với quốc gia đi đầu tư
	5.3.2	Đối với quốc gia nhận vốn đầu tư
5.4.		**Lý thuyết về đầu tư trực tiếp nước ngoài**
5.5.		**Chính sách của chính phủ đối với hoạt động đầu tư nước ngoài**
	5.3.1	Đối với quốc gia đi đầu tư
	5.3.2	Đối với quốc gia nhận vốn đầu tư
5.6.		**Ý nghĩa đối với các công ty đa quốc gia**
		Tài liệu học tập
	TL1.	Đọc chương 7, giáo trình *Global Business Today; Charles W. L. Hill; McGraw-Hill, Seven Edition*

13. Ma trận quan hệ chuẩn đầu ra (CLO) và nội dung (chương) học phần

Chương	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4
Chương 1: Toàn cầu hóa và kinh doanh quốc tế	X			X
Chương 2: Sự khác biệt về kinh tế chính trị giữa các quốc gia		X		X
Chương 3: Sự khác biệt văn hóa giữa các quốc gia		X		X
Chương 4: Vai trò của chính phủ trong thương mại quốc tế			X	X
Chương 5: Vai trò của chính phủ trong đầu tư quốc tế			X	X

14. Mối quan hệ giữa chuẩn đầu ra học phần (CLO) và phương pháp giảng dạy, học tập (TLS)

STT	**Mã**	**Tên phương pháp giảng dạy, học tập (TLS)**		**Nhóm phương pháp**	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4
1	**TLM1**	Giải thích cụ thể	Explicit Teaching	1	X	X	X	
2	**TLM2**	Thuyết giảng	Lecture	1	X	X	X	
3	**TLM3**	Tham luận	Guest Speaker	1				
4	**TLM4**	Giải quyết vấn đề	Problem Solving	2				
5	**TLM5**	Tập kích não	Brainstorming	2				
6	**TLM6**	Học theo tình huống	Case Study	2		X	X	X

7	**TLM7**	Đóng vai	Role Playing	3				
8	**TLM8**	Trò chơi	Game	4				
9	**TLM9**	Thực tập, thực tế	Field Trip	4				
10	**TLM10**	Tranh luận	Debate	4				
11	**TLM11**	Thảo luận	Discussion	5	X	X	X	
12	**TLM12**	Học nhóm	Peer Practice	5				X
13	**TLM13**	Câu hỏi gợi mở	Inquiry	5	X	X	X	
14	**TLM14**	Dự án nghiên cứu	Research Project/ Independent Study	6				
15	**TLM15**	Học trực tuyến	Technology-Based Methods	7				
16	**TLM16**	Bài tập ở nhà	Work Assigment	6	X	X	X	X
17	**TLM17**	Hướng dẫn	Seminar/Tutorial	1				
18	**TLM18**	Biểu diễn	Story Theatre	3				
19	**TLM19**	Mô phỏng	Simulation	4				
20	**TLM20**	Lớp học lắp ghép	Jigsaw	5				

15. Phân bổ thời gian theo số tiết tín chỉ cho 3 tín chỉ (1 tín chỉ = 15 tiết)

Chương thứ	Tên chương	Số tiết tín chỉ			Phương pháp giảng day
		Lý thuyết	Thực hành/ thảo luận(*)	Tổng số	
1	Chương 1: Toàn cầu hóa và kinh doanh quốc tế	4	2	6	TLM1, TLM2, TLM13
2	Chương 2: Sự khác biệt về kinh tế chính trị giữa các quốc gia	6	3	9	TLM1, TLM2, TLM6, TLM11, TLM12, TLM13, TLM16
3	Chương 3: Sự khác biệt văn hóa giữa các quốc gia	6	3	9	TLM1, TLM2, TLM6, TLM11, TLM12, TLM13, TLM16
4	Chương 4: Vai trò của chính phủ trong thương mại quốc tế	6	3	9	TLM1, TLM2, TLM6, TLM11, TLM12, TLM13, TLM16
5	Chương 5: Vai trò của chính phủ trong đầu tư quốc tế	6	6	12	TLM1, TLM2, TLM6, TLM11, TLM12, TLM13, TLM16

Ghi chú: Số giờ thực hành/ thảo luận trên thực tế sẽ bằng số tiết thực hành/ thảo luận trên thiết kế x 2.

16. Mối quan hệ giữa chuẩn đầu ra học phần (CLO) và phương pháp đánh giá (AM)

STT	**Mã**	**Tên phương pháp đánh giá**		**Nhóm phương pháp**	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4
1	**AM1**	Đánh giá chuyên cần	Attendance Check	1	X	X	X	

2	**AM2**	Đánh giá bài tập	Work Assignment	1	X	X	X	
3	**AM3**	Đánh giá thuyết trình	Oral Presentation	1		X	X	
4	**AM4**	Đánh giá hoạt động	Performance test	2				
5	**AM5**	Nhật ký thực tập	Journal and blogs	2				
6	**AM6**	Kiểm tra tự luận	Essay	2	X	X	X	X
7	**AM7**	Kiểm tra trắc nghiệm	Multiple choice exam	2	X	X	X	X
8	**AM8**	Bảo vệ và thi vấn đáp	Oral Exam	2				
9	**AM9**	Báo cáo	Written Report	2		X	X	
10	**AM10**	Đánh giá làm việc nhóm	Teamwork Assessment	3				X
11	**AM11**	Báo cáo khóa luận	Graduation Thesis/ Report	3				
12	**AM12**	Khác		4				

17. Kế hoạch kiểm tra, đánh giá

	Tuần	**Nội dung**	**Phương pháp đánh giá**	**Tỷ lệ (%)**	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4
1	1-13	Chương 1-5	AM1	5%	X	X	X	
1	5, 7, 11	Chương 1-5	AM7	10%	X	X	X	
2	1-13	Chương 1-5	AM2	5%	X	X	X	
3	14, 15	Chương 1-5	AM2, AM3,AM9, AM10	20%	X	X	X	X
4	Theo lịch	Toàn bộ	AM6	60%	X	X	X	
			Tổng cộng	100%				

Xác nhận của Khoa/Bộ môn